

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các loại vật liệu chính sản xuất thân cột: -Thép ống D50.3x4, thép ống D60x4.5. - Thép tròn (D18, D20), thép tấm (D5, D6, D8, D10, D12, D14), thép hình (L65x65x6, U120x4.8x52, L80x80x8) - Phụ kiện cột anten (tăng đơ (18,22), ma ní (18, 20), cáp co Φ12, bu lông (M20x85, M18x85, M18x60, M16x60, M14x80, M12x40, M8x40, MV14x230).	- Nhà thầu có tài liệu chứng minh về xuất xứ của vật tư, thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2 Đối với công tác mạ kẽm nhúng nóng	-Nhà thầu phải đáp ứng tiêu chuẩn về mạ kẽm nhúng nóng, chiều dày lớp mạ tối thiểu theo tiêu chuẩn quy định nêu tại chương V của HSMT. - Nhà thầu nêu rõ đơn vị thực hiện mạ kẽm nhúng nóng.	Đạt
	-Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT. (Nhà thầu có thể liên hệ (đặt lịch bằng văn bản, trước một ngày) với CĐT để khảo sát mặt bằng, địa điểm thực hiện công trình)	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT.	Không đạt
2.2. Giải pháp thi công tổng thể	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ cho các hạng mục một cách hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT. (Nhà thầu có thể liên hệ (đặt lịch bằng văn bản, trước một ngày)	Đạt

	với CĐT để khảo sát mặt bằng, địa điểm thực hiện công trình)	
	Có giải pháp nhưng thiếu giải pháp một trong những hạng mục hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Không có biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Không đạt
3.2. Biện pháp thi công cột anten dây co (<i>sản xuất thân cột, cầu cáp; tháo dỡ, lắp dựng thân cột, cầu cáp</i>)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Không đạt
3.3. Biện pháp thi công móng, gia cố móng, lắp đặt thiết bị viền thông; siết bu lông, căn chỉnh độ thẳng đứng, sơn bảo dưỡng.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 40 ngày (không loại trừ điều kiện khách quan, thời tiết).	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 40 ngày	Không đạt

4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá số ngày quy định trong E- HSMT có tính đến điều kiện thời tiết. Có bảng tiến độ thi công chi tiết của tối thiểu 02 đội, phải có giản đồ bố trí thi công từng trạm, có tên cụ thể, bảng tiến độ phải hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp tổ chức thi công, phù hợp với tổng tiến độ và đáp ứng yêu cầu của E- HSMT. Nếu là nhà thầu liên danh thì phải phân rõ trên bản tiến độ nhà thầu làm trạm nào cụ thể	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công từng trạm hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công từng trạm hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công việc	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm về thông tin liên lạc (<i>đảm bảo không cắt liên lạc hoặc thời gian cắt liên lạc ít nhất</i>)	Có biện pháp bảo đảm thông tin liên lạc hợp lý hoặc thời gian cắt liên lạc ít nhất trong khi tổ chức thi công. Có cam kết đảm bảo thời gian lắp đặt, xử lý lỗi gây suy giảm chất lượng hoặc khắc phục hỏng hóc thiết bị của VNPT nêu tại chương V của HSMT (cụ thể thời gian cho từng công đoạn)	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm thông tin liên lạc hợp lý hoặc để thời gian cắt liên lạc dài trong khi tổ chức thi	Không đạt

	công. Không có cam kết đảm cụ thể thời gian cho từng công đoạn bảo thời gian lắp đặt, xử lý lỗi gây suy giảm chất lượng hoặc khắc phục hỏng hóc thiết bị của VNPT nêu tại chương V của HSMT (Thiếu cam kết một công đoạn được coi là không đạt)	
5.4. Biện pháp quản lý tài liệu hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán	Có biện pháp quản lý hồ sơ phù hợp	Đạt
	Không có biện pháp	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Biện pháp an toàn lao động cho công nhân lao động trên công trường và mua bảo hiểm khi thi công	Cam kết khi đưa công nhân để thi công phải được huấn luyện, hướng dẫn về an toàn lao động; có thiết bị bảo vệ cá nhân, an toàn lao động, được mua bảo hiểm khi thi công trên công trường theo quy định.	Đạt
	Không có cam kết khi đưa công nhân để thi công phải được huấn luyện, hướng dẫn về an toàn lao động; có thiết bị bảo vệ cá nhân, an toàn lao động và được mua bảo hiểm khi thi công trên công trường.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy.	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của HSMT;	Đạt

	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Thực hiện theo đúng kế hoạch bảo vệ môi trường.	Có cam kết thực hiện đúng kế hoạch bảo vệ môi trường của công trình và thực hiện các biện pháp giảm thiểu trong giai đoạn thi công xây dựng.	
	Không có cam kết thực hiện đúng kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án và thực hiện các biện pháp giảm thiểu trong giai đoạn thi công xây dựng	
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao hạng mục, công trình hoàn thành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu.	Nhà thầu có cam kết từ năm 2023 tới thời điểm đóng thầu: - Không có gói thầu nào không tiến hành thương thảo hợp đồng, hoàn thiện và ký kết hợp đồng khi có kết quả trúng thầu. - Không có hợp đồng tương tự không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt